

Bản án số: 81/2023/HS-ST

Ngày: 09/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Cửu Long

Ông Phạm Văn Phước

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thành D; Sinh ngày 28 tháng 12 năm 1986 tại Quảng Ngãi; Địa chỉ thường trú: Ấp A, xã B, thành phố C, tỉnh D; Nơi cư trú: Nhà trọ A, Tổ B, Khu phố C, phường D, thành phố E, Thành phố F; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông (không rõ) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; Có vợ và 01 con sinh năm 2006; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 03/9/2022 đến ngày 08/9/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

2. Trần Văn K; Sinh ngày 21 tháng 4 năm 1983 tại tỉnh K; Địa chỉ thường trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh D; Nơi cư trú: nhà A, Khu phố B, phường C, Thành phố D, thành phố E; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Kh (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: (không rõ); Có vợ và 01 con sinh năm 2013; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 03/9/2022 đến ngày 08/9/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

3. Huỳnh Văn T; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1986 tại tỉnh E; Địa chỉ thường trú: Tổ A, ấp B, xã C, huyện D, tỉnh E; Nơi cư trú: nhà không số đường A, Tổ B, Khu phố C, phường D, thành phố E, Thành phố F; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1954 (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1953; Có vợ và hai con, con lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2010; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 03/9/2022 đến ngày 08/9/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

4. Tạ Văn Th; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1993 tại tỉnh C; Địa chỉ thường trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh D; Nơi cư trú: khối A, lô B, chung cư C, phường D, thành phố E, Thành phố F; Chỗ ở hiện nay: Nhà trọ không số, đường A, khu phố B, phường C, thành phố D, Thành phố E; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tạ Quang T, sinh năm 1938 (đã chết) và bà Trần Thị H, sinh năm 1948; Có vợ và hai con, con lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/9/2022 (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 03 tháng 9 năm 2022, Đội Cảnh sát Hình sự Công an thành phố Thủ Đức tiến hành bắt quả tang Nguyễn Thành D, Tạ Văn Th, Huỳnh Văn T, Trần Văn K đang chơi đánh bạc ăn thua bằng tiền với nhau dưới hình thức đánh bài binh xập xám tại bãi đất trống trước công trình xây dựng A, số B đường C, phường D, thành phố E, Thành phố F. D, Th, T, K sử dụng một bộ bài tây 52 lá thay nhau chia bài, không có người làm cái, chia cho bốn người, mỗi người được chia 13 lá bài. D, Th, T, K xếp bài thành ba chi: một chi đầu là 5 lá bài, một chi giữa 5 lá bài, một chi cuối 3 lá bài. Sau đó cả bốn người chơi xếp bài và so kết quả xếp bài, người nào có bài thắng lớn được từ 2 đến 3 chia bài của người khác sẽ thắng cược. Người thắng được số tiền cược 150.000 đồng, ba người thua bị mất số tiền 50.000 đồng mỗi người. Ngoài ra, trong mỗi ván bài, các đối tượng còn cá cược lá xì (lá Át), người chơi được chia bài không có lá xì thì bị mất số tiền 200.000 đồng, người chơi được chia bài có 2 đến 3 lá xì sẽ được tiền cược từ người không có lá xì.

Khi chơi, D mang theo số tiền 4.500.000 đồng và dùng hết số tiền này để đánh bạc. Ban đầu D chơi với Tạ Văn Th, Huỳnh Văn T và một người thanh niên tên T1 (chưa rõ lai lịch), sau đó thì T1 nghỉ và Trần Văn K vào thế. Quá trình chơi, D ăn được 100.000 đồng, khi bị bắt quả tang thu giữ của D số tiền 4.600.000 đồng dùng để đánh bạc. Th mang theo 1.500.000 đồng để đánh bạc, khi đánh th thua 400.000 đồng, khi bị bắt quả tang thu giữ 1.100.000 đồng dùng để đánh bạc. T mang theo 3.000.000 đồng nhưng chỉ sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc, khi chơi T thắng 1.850.000 đồng, khi bị bắt quả tang bị thu giữ 4.850.000 đồng, số

tiền dùng để đánh bạc là 3.350.000 đồng. K mang theo 11.700.000 đồng, sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc, khi chơi thua 200.000 đồng, khi bị bắt quả tang bị thu giữ 11.500.000 đồng, số tiền dùng để đánh bạc là 1.800.000 đồng.

Vật chứng: Một bộ bài tây 52 lá; Số tiền 10.850.000 đồng dùng để đánh bạc, trong đó thu của Nguyễn Thành D số tiền 4.600.000 đồng thu trong người, Tạ Văn Th số tiền 1.100.000 đồng thu trong người, Huỳnh Văn T số tiền 3.350.000 đồng thu trên chiếu bạc, Trần Văn K số tiền 1.800.000 đồng thu trong người, đây là số tiền các đối tượng D, Th, T, K sử dụng để đánh bạc ăn thua với nhau.

Đồ vật, tài sản tạm giữ: Số tiền 1.500.000 đồng tạm giữ của Huỳnh Văn T; Số tiền 9.700.000 đồng tạm giữ của Trần Văn K.

Bản cáo trạng số 36/CT-VKSTPTĐ ngày 06/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố Nguyễn Thành D, Tạ Văn Thác, Huỳnh Văn T, Trần Văn K về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thành D, Tạ Văn Th, Huỳnh Văn T, Trần Văn K phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Thành D, Tạ Văn Th, Huỳnh Văn T, Trần Văn K mỗi bị cáo mức án từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 10.850.000 đồng dùng để đánh bạc; tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá; trả lại Huỳnh Văn T số tiền 1.500.000 đồng, trả lại Trần Văn K số tiền 9.700.000 đồng.

Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng; Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên. Các bị cáo nói lời sau cùng biết lỗi của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 03 tháng 9 năm 2022, Nguyễn Thành D, Tạ Văn Th, Huỳnh Văn T, Trần Văn K đã thực hiện hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền với nhau dưới hình thức đánh bài

binh xập xám tại bãi đất trống trước công trình xây dựng A, số B đường C, phường D, thành phố E, Thành phố F, tổng số tiền dùng để đánh bạc là 10.850.000 đồng. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích muốn thỏa mãn động cơ cá nhân nên vẫn cố tình phạm tội với lỗi cố ý. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, phù hợp với sự thật khách quan của vụ án đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Thành D, Tạ Văn Th, Huỳnh Văn T, Trần Văn K phạm tội “Đánh bạc”.

[3] Như vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đối với các bị cáo Nguyễn Thành D, Tạ Văn Th, Huỳnh Văn T, Trần Văn K phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng cần phải xử lý nghiêm minh các bị cáo trước pháp luật vì vậy, cần có một mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nguyễn Thành D, Tạ Văn Th, Huỳnh Văn T, Trần Văn K được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Xét thấy, các bị cáo Nguyễn Thành D, Huỳnh Văn T, Trần Văn K được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nhân thân các bị cáo tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú ổn định, quá trình tại ngoại chấp hành tốt pháp luật, không vi phạm gì. Chiếu theo chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật, không cần thiết bắt bị cáo thi hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, cũng đủ tác dụng đối với bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung.

[8] Đối với bị cáo Tạ Văn Th, mặc dù đã được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú khỏi nơi cư trú tại địa chỉ khối A, lô B, chung cư C, phường D, thành phố E, Thành phố F từ ngày 03/9/2022 đến nay, nhưng bị cáo đã tự ý chuyển nơi cư trú khi chưa được sự đồng ý của các cơ quan tiến hành tố tụng, hiện không có nơi cư trú ổn định nên không được xem xét hưởng án treo.

[9] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

[10] Về các biện pháp tư pháp: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 10.850.000 đồng dùng để đánh bạc.

[11] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá; Trả lại cho Huỳnh Văn T số tiền 1.500.000 đồng, trả lại cho Trần Văn K số tiền 9.700.000 đồng. Đây là khoản tiền không dùng đánh bạc.

[12] Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng có tên “Thành” chưa xác định rõ lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[13] Về án phí: Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thành D, Huỳnh Văn T, Trần Văn K, Tạ Văn Th phạm tội “Đánh bạc”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Tạ Văn Th 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thành D 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Bị cáo Huỳnh Văn T 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Bị cáo Trần Văn K 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thành D, Trần Văn K cho Ủy ban nhân dân phường An Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Giao bị cáo Huỳnh Văn T cho Ủy ban nhân dân phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

5. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 10.850.000 (Mười triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng;

Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá;

Trả cho Huỳnh Văn T số tiền 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng.

Trả cho Trần Văn K số tiền 9.700.000 (Chín triệu bảy trăm nghìn) đồng.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 23/QĐ-VKSTPTĐ ngày 03/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức; Giấy nộp tiền mặt ngày 05/01/2023, Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức).

6. Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo Tạ Văn Th, Nguyễn Thành D, Huỳnh Văn T, Trần Văn K phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

8. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

(Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo)

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thái Bình